

Bản án số: 03/2026/HS-ST
Ngày 08-01-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Huệ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Song Hoàn- Cán bộ nghỉ hưu đã từng công tác trong lĩnh vực tư pháp

2. Bà Ngô Thị Thúy Hào

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Lan Anh- Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 11, thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11, thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Quỳnh – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11, thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 186/2025/TLST-HS ngày 18 tháng 12 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 219/2025/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 12 năm 2025, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thanh K, sinh ngày 15-3-2001 tại tỉnh An Giang; Nơi thường trú: Số C tổ H, ấp H, xã H, tỉnh An Giang; chỗ ở trước khi bị bắt: Không có nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lý lịch (Không rõ) tự khai (4/12); Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn K1 và bà Nguyễn Thị Q; có 01 người con, sinh năm 2023.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt ngày 20-9-2025. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố H (có mặt).

2. Lâm Nhật P, sinh ngày 20-10-2007 tại thành phố Cần Thơ; Nơi thường trú: Ấp M, xã P, thành phố Cần Thơ; chỗ ở trước khi bị bắt: Không có nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lý lịch (không rõ) tự khai (5/12); Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm Trọng H và bà Lê Thị K2.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt ngày 25-9-2025. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố H (có mặt).

3. Nguyễn Văn T, sinh ngày 08-01-2003 tại thành phố Cần Thơ; Nơi thường trú: Ấp M, xã P, thành phố Cần Thơ; chỗ ở trước khi bị bắt: Không có nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lý lịch (không rõ) tự khai (6/12); Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H1 và bà Nguyễn Thị Út T1.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt ngày 25-9-2025. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố H (có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo Lâm Nhật P: Bà Mai Thị H2 – Trung tâm T5, thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo Lâm Nhật P: Ông Lâm Trọng H và bà Lê Thị K2; địa chỉ: Ấp M, xã P, thành phố Cần Thơ (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Bùi Văn H3, sinh năm 1980; địa chỉ: 1 V, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

2. Ông Phạm Hữu H4, sinh năm 1980; địa chỉ: 1 B, phường R, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

- Người làm chứng:

1. Ông Thái Văn T2, sinh năm 1993; địa chỉ: G đường C, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

2. Bà Nguyễn Huỳnh Nhật L, sinh năm 2000; địa chỉ: 6 đường C, phường R, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

3. Ông Nguyễn Trung T3, sinh năm 2000; địa chỉ: H B, phường R, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

4. Ông Vũ Văn T4, sinh năm 1986; địa chỉ: C Hồ T, phường R, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

5. Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1993; địa chỉ: H B, phường R, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

6. Bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1992; địa chỉ: A Đ, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 12-7-2025, Nguyễn Thanh K ngồi nhậu cùng với chị Nguyễn Thị T1, chị Nguyễn Thị D, Bùi Văn H3, Phạm Hữu H4 và một đối

tượng nam thanh niên (không rõ lai lịch) tại quán Ô, địa chỉ số H B, phường R, thành phố Hồ Chí Minh. Trong lúc nhậu, Văn H3 nói với K “Mày đi qua bên kia ngòi. Tao kêu mày ngòi đó mày hài lòng không?”, thì cả hai xảy ra mâu thuẫn cãi nhau, chị D lo sợ xảy ra xô xát nên bảo K đi về. Sau đó, K bỏ về chỗ làm tại quán K3, địa chỉ số G đường C, phường R, thành phố Hồ Chí Minh gặp bạn là Lâm Nhật P và Nguyễn Văn T. K nói “Anh bị ăn hiếp, đi cùng anh ra đây”, P và T ngầm hiểu là K nhờ đi đánh nhau nên cả hai đồng ý giúp. Sau đó, K lấy 01 cây tuýp bằng sắt, dài khoảng 60cm cất giấu trên hành lang cầu thang thoát hiểm tại lầu 01 quán Karaoke, P lấy 01 cây dao tự chế để trên nóc tủ ở khu vực bếp của quán, T không sử dụng hung khí. Chuẩn bị hung khí xong, K điều khiển xe mô tô (không rõ biển số) chở T và P quay lại quán Ô tìm Văn H3 đánh. Khi tới nơi, K dừng xe bên ngoài quán, cầm cây tuýp sắt xông vào trước, P rút dao giấu trong áo chạy theo, T chạy vào sau cùng. Thấy nhóm Văn H3 đang ngồi nhậu, K cầm cây tuýp sắt xông vào đánh liên tục nhiều cái về phía V, Văn H3 né tránh được và đứng dậy chống trả thì P từ phía sau xông đến dùng cây dao chém 02 nhát, 01 nhát bị hụt và 01 nhát trúng vào tay Văn Hoàng gây thương tích. Thấy vậy, Hữu H4 vào can ngăn thì bị K sử dụng cây tuýp sắt đánh 02 cái vào tay gây thương tích, H, Văn H3 hoảng sợ bỏ chạy vào trong quán. K, P cầm hung khí rượt đuổi đánh Văn Hoàng, Văn H3 lấy 01 chiếc ghế ăn bằng gỗ trong quán ăn C thì bị K dùng cây tuýp sắt đánh, P cầm cây dao xông vào chém 02 nhát vào tay trái Văn H3 (01 nhát bị hụt, 01 nhát trúng tay trái), T lấy 01 ly thủy tinh, loại sử dụng uống bia trong quán ném về phía Văn H3 nhưng không trúng, Văn H3 té ngã xuống đất, K và P xông vào đánh chém nhiều nhát nhưng không trúng. Văn H3 đứng dậy ôm đầu ngã Phiền xuống đất, K dùng Tuýp sắt đánh vào lưng Văn H3, Văn H3 bỏ chạy thì bị T cầm 01 chiếc ly thủy tinh ném nhưng không trúng. Sau đó, K, P, T bỏ đi, Văn H3 và Hữu H4 được đưa đến Bệnh viện để điều trị vết thương, đến ngày 19-9-2025, cả hai làm đơn tố cáo hành vi phạm tội của Nguyễn Thanh K, Lâm Nhật P, Nguyễn Văn T gửi Cơ quan Công an.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 270/KLTTCT-PYBRVT ngày 15-8-2025 của Trung tâm pháp y tỉnh B (bút lục điều tra số B) kết luận đối với thương tích của Bùi Văn H3 như sau:

“1. Các kết quả chính:

- Kết quả khám giám định và kết quả cận lâm sàng:
- + 02 sẹo trung bình.
- + 03 sẹo nhỏ.
- + Gãy nền đốt gần ngón 3 xương bàn trái, đã kết hợp xương.

2. Kết luận:

- Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28-8-2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Bùi Văn H3 tại thời điểm giám định là: 09% (Chín phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.
- Tỷ lệ phần trăm của từng vết thương:
- + Thương tích 1,2,5: Mỗi thương tích có tỷ lệ tổn thương cơ thể là 01%.
- + Thương tích 3: Có tỷ lệ tổn thương cơ thể là 04%.

- + Thương tích 4: Có tỷ lệ tổn thương cơ thể là 02%.
- Đặc điểm vật gây ra thương tích trên, cơ chế hình thành từng vết thương trên? (chiều hướng, độ lớn lực tác động...):
- + Thương tích 01: Khả năng được gây ra do sự tác động tương hỗ của vật cứng có cạnh sắc, tác động với lực mạnh vào vị trí theo chiều hướng từ trên xuống dưới, cơ chế chém, bầm bõ hoặc cắt/rạch.
- + Thương tích 2,3,4,5: Phù hợp với tổn thương cơ bản là “vết chém hay bầm bõ”, được gây ra do sự tác động của vật có diện rộng hoặc có trọng lượng lớn tác động với lực mạnh vào cơ thể như dao rựa, dao phay, búa, rìu; khả năng do một lần tác động, tác động vào vị trí thương tích theo chiều hướng từ sau ra trước, từ dưới lên trên.
- Căn cứ vào Văn bản số 100/TANDTC ngày 13-6-2023 của Tòa án nhân dân tối cao, về việc áp dụng án lệ số 47/2021/AL, có nêu “Vùng trọng yếu trên cơ thể con người là những vùng có các cơ quan quan trọng quyết định đến sự sống con người (ví dụ: tim, gan, thận, não, động mạch chủ...”, nếu bị xâm hại mà người bị xâm hại không được cấp cứu kịp thời sẽ chết”, nhận định:
- + Thương tích 1: Thuộc vùng có các cơ quan quan trọng quyết định đến sự sống của con người. Thương tích này thuộc loại cấp cứu có trì hoãn, không ảnh hưởng đến tính mạng nạn nhân nếu không được chữa trị kịp thời.
- + Thương tích bàn tay trái: Không thuộc vùng có các cơ quan quan trọng quyết định đến sự sống con người. Thương tích này thuộc loại cấp cứu có trì hoãn, không ảnh hưởng đến tính mạng của nạn nhân nếu không được chữa trị kịp thời”.
- Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 271/KLTTCT-PYBRVT ngày 15-8-2025 của Trung tâm pháp y tỉnh B (bút lục điều tra số B) kết luận đối với thương tích của Phạm Hữu H4 như sau:
- “1. Các kết quả chính:
- Kết quả khám giám định và cận lâm sàng:
- + Cổ bàn tay trái không có tổn thương ngoài da.
- + Gãy xương bàn III đang bó bột.
- 2. Kết luận
- 2.1. Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28-8-2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Phạm Hữu H4 tại thời điểm giám định là: 06% (Sáu phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.
- 2.2. Tỷ lệ phần trăm của từng vết thương: Nạn nhân có 01 thương tích (Đã cho tỷ lệ ở trên)
- 2.3. Đặc điểm vật gây ra các thương tích trên, cơ chế hình thành từng vết thương trên (chiều hướng, độ lớn lực tác động...): Khả năng, thương tích của nạn nhân được gây ra do sự tác động tương hỗ của vật rắn tầy, tác động với lực mạnh trực tiếp vào vị trí xương gãy theo chiều hướng từ sau ra trước; cơ chế va đập.
- 2.4. Căn cứ văn bản số 100/TANDTC-PC ngày 13-6-2023 của Tòa án Nhân dân tối cao, về việc áp dụng án lệ số 47/2021/AL, có nêu: “Vùng trọng yếu trên cơ thể của con người là những vùng có các cơ quan quan trọng quyết định đến sự sống của con người (ví dụ: tim, gan, thận, não, động mạch chủ...), nếu bị xâm hại mà

người bị xâm hại không được cấp cứu kịp thời sẽ chết”. Căn cứ tình hình sự việc được cung cấp. Nhận định:

- Thương tích của nạn nhân không thuộc vùng có các cơ quan quan trọng quyết định đến sự sống của con người.
- Không ảnh hưởng đến tính mạng của nạn nhân nếu không được cứu chữa kịp thời.”.

Ngày 03-9-2025, Ủy ban nhân dân phường R, thành phố Hồ Chí Minh tổ chức cuộc họp đánh giá vụ việc ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương và kết luận (bút lục điều tra số 63, 64): “Việc nhóm đối tượng gồm Nguyễn Thanh K, Nguyễn Văn T, Lâm Nhật P có hành vi tụ tập, tổ chức, mang theo hung khí nguy hiểm đuổi chém người, có xu hướng kích động bạo lực, làm mất an toàn cho người dân xung quanh, gây ồn ào, làm rối loạn, ảnh hưởng đến việc sinh hoạt bình thường của quán Ô và địa bàn dân cư. Sự việc xảy ra gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại khu vực trên, gây tiếng xấu cho địa phương, ảnh hưởng đến sự ổn định của xã hội đồng thời xâm phạm sức khỏe người khác”.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Nguyễn Thanh K, Nguyễn Văn T, Lâm Nhật P đã khai nhận hành vi phạm tội, lời khai của 03 bị cáo phù hợp với lời khai người làm chứng; phù hợp với hình ảnh thu giữ từ Camera an ninh; phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

Tại Bản cáo trạng số 58/CT-VKS-KV11 ngày 15 tháng 12 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo Nguyễn Thanh K, Lâm Nhật P, Nguyễn Văn T về tội “Gây rối trật tự công cộng” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, 2025.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11, thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo Nguyễn Thanh K, Lâm Nhật P, Nguyễn Văn T về tội “Gây rối trật tự công cộng”, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, 2025 đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh K mức án từ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng đến 04 (bốn) năm tù.

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, 2025; Điều 115, khoản 1 Điều 119, Điều 177 Luật Tư pháp người chưa thành niên Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Lâm Nhật P mức án từ 21 (hai mươi một) đến 25 (hai mươi lăm) tháng tù.

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T mức án từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

+ Về xử lý vật chứng: Không.

+ Về trách nhiệm dân sự: Sau khi vụ việc xảy ra, 03 bị cáo Nguyễn Thanh K, Nguyễn Văn T và Lâm Nhật P đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại là anh Bùi Văn H3 số tiền 95.000.000 đồng và anh Phạm Hữu H4 số tiền 10.000.000 đồng, 02 bị hại đã nhận tiền bồi thường và không có yêu cầu gì khác.

- Các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng và ý kiến luận tội của Viện kiểm sát, công nhận Viện kiểm sát truy tố đúng tội danh.

- Người bào chữa cho bị cáo Lâm Nhật P là bà Mai Thị H2 phát biểu ý kiến tranh luận: Về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo Lâm Nhật P, bà hoàn toàn thống nhất với Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Về hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo có thái độ thành khẩn, ăn năn hối cải, bị cáo và gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại; bị cáo phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự, tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người chưa thành niên, nhận thức bị cáo còn hạn chế, trình độ học vấn chưa hoàn thiện, năng lực trách nhiệm hình sự chưa đầy đủ, dễ bị kích động, dễ phạm sai lầm, dễ bị thúc đẩy vào việc thực hiện hành vi phạm tội. Ngoài ra, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn được địa phương xác nhận. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, 2025; khoản 1 Điều 119, Luật Tư pháp người chưa thành niên xử phạt bị cáo P mức án từ 18 (mười tám) đến 20 (hai mươi) tháng tù.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo Lâm Nhật P trình bày: Bị cáo Phiên lần đầu phạm tội, khi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi, gia đình có hoàn cảnh khó khăn nên ông bà không cho cháu P đi học đầy đủ, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời nói sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

- Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng trong vụ án vắng mặt. Xét người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đã có lời khai tại cơ quan điều tra, các bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu

vực 11, thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa không yêu cầu hoãn phiên tòa, việc vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng theo quy định tại Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận của các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

Khoảng 17 giờ ngày 12-7-2025, do mâu thuẫn trong lúc ăn nhậu tại quán Ô, địa chỉ: H B, phường R, thành phố Hồ Chí Minh, Nguyễn Thanh K rủ Nguyễn Văn T và Lâm Nhật P chuẩn bị hung khí đánh anh Bùi Văn H3. Sau đó, K lấy 01 ống tuýp sắt, P lấy 01 cây dao tự chế, T không sử dụng hung khí, cả 03 đi đến quán Ô tìm anh Văn H3 đánh. Tại đây, K cầm ống tuýp sắt, P cầm cây dao tự chế và T (không sử dụng hung khí) xông vào đuổi đánh anh Văn H3. K sử dụng tuýp sắt đánh, P sử dụng cây dao tự chế chém anh Văn H3 nhiều nhất gây thương tích 09%, T sử dụng ly bia thủy tinh ném về phía anh Văn H3 nhưng không trúng. Ngoài ra, thấy anh Văn H3 bị đánh anh Bùi Hữu H5 chạy vào can ngăn thì bị K dùng tuýp sắt đánh 02 cái vào tay trái (trong đó, 01 nhát bị hệt, 01 nhát trúng) gây thương tích 06%.

Đối với thương tích của anh Văn H3 (9%) và Hữu H5 (6%) trong vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Nguyễn Thanh K, Lâm Nhật P và Nguyễn Văn T, về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự, thuộc trường hợp khởi tố theo yêu cầu của bị hại. Tuy nhiên, sau đó 02 bị hại đã tự nguyện làm đơn bãi nại xin rút yêu cầu khởi tố nên ngày 14-11-2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H ra Quyết định đình chỉ vụ án hình sự, đình chỉ điều tra bị can đối với 03 bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích”.

Tại Biên bản họp đánh giá vụ việc ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương ngày 03-9-2025 của Ủy ban nhân dân phường R, thành phố Hồ Chí Minh tổ chức cuộc, kết luận: “Việc nhóm đối tượng gồm Nguyễn Thanh K, Nguyễn Văn T, Lâm Nhật P có hành vi tụ tập, tổ chức, mang theo hung khí nguy hiểm đuổi chém người, có xu hướng kích động bạo lực, làm mất an toàn cho người dân xung quanh, gây ồn ào, làm rối loạn, ảnh hưởng đến việc sinh hoạt bình thường của quán Ô và địa bàn dân cư. Sự việc xảy ra gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại khu vực trên, gây tiếng xấu cho địa phương, ảnh hưởng đến sự ổn định của xã hội đồng thời xâm phạm sức khỏe người khác”.

Như vậy, hành vi các bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Gây rối trật tự công cộng” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, 2025 với tình tiết định khung “dùng hung khí nguy hiểm”.

[3] Về tính chất, mức độ đối với hành vi phạm tội của các bị cáo: Xét hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra là nguy hiểm, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội; gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an ninh tại địa phương, gây bất an cho cộng đồng. Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Vì vậy, cần xử lý nghiêm các bị cáo nhằm giáo dục cải tạo riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Xét vai trò của các bị cáo: Vụ việc diễn ra đột ngột, bột phát, các bị cáo không có sự bàn bạc, câu kết chặt chẽ nên hành vi phạm tội của các bị cáo mang tính chất đồng phạm giản đơn. Vụ việc bắt nguồn từ mâu thuẫn giữa anh Văn H3 và bị cáo K, sau đó bị cáo K về rủ bị cáo P, T tham gia đánh anh H3 gây rối trật tự công cộng nên trong vụ án này bị cáo K tham gia với vai trò cao nhất. Bị cáo P là người thực hành, trực tiếp cầm hung khí nguy hiểm gây rối trật tự công cộng nên bị cáo P tham gia với vai trò cao hơn bị cáo T tuy nhiên khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo P dưới 18 tuổi nên Hội đồng xét xử sẽ căn cứ vào hành vi, mức độ và nhân thân để xử lý, nhằm bảo đảm nguyên tắc cá thể hóa trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo là phù hợp.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

+ Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, 2025.

+ Bị cáo Lâm Nhật P có hoàn cảnh gia đình khó khăn được địa phương xác nhận nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, 2025 cho bị cáo. Khi phạm tội bị cáo P 17 tuổi 08 tháng 22 ngày nên bị cáo P sẽ được áp dụng các quy định tại Luật Tư pháp người chưa thành niên.

Đối với bị cáo K là người rủ bị cáo P thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo K có hành vi rủ bị cáo P, không có hành vi xúi giục. Ngoài ra, khi bị cáo K rủ bị cáo P, bị cáo K không biết bị cáo P là người dưới 18 tuổi nên không áp dụng tình tiết tăng nặng “Xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội” đối với bị cáo K.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Thanh K, Nguyễn Văn T và Lâm Nhật P đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại là anh Bùi Văn H3 số tiền 95.000.000 đồng và anh Phạm Hữu H4 số tiền 10.000.000 đồng trong vụ việc Cố ý gây thương tích. Không ai yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng vụ án: 03 chiếc đĩa DVD lưu trữ video ghi nhận vụ việc lưu theo hồ sơ vụ án.

[8] Các vấn đề khác:

Đối với thương tích tại vùng đầu của anh Bùi Văn H3 là 01%. Mặc dù, thương tích thuộc vùng có các cơ quan quan trọng quyết định đến sự sống của con

người nhưng thương tích này được cơ quan chuyên môn kết luận là “*Thuộc loại cấp cứu có trị hoãn, không ảnh hưởng đến tính mạng của nạn nhân nếu không được cứu chữa kịp thời*”, ngoài ra kết quả làm việc với 03 bị cáo xác định mục đích đánh chém bị hại để gây thương tích không nhằm tước đoạt mạng sống của bị hại nên không có dấu hiệu của tội “Giết người”.

Kết quả điều tra xác định, tài sản bị các đối tượng đập phá là một vài chiếc chén, ly uống beer, trị giá khoảng 100.000 đồng đến 200.000 đồng, sau khi vụ việc xảy ra nhân viên của quán đã dọn dẹp bỏ đi nên không có căn cứ xác định các tài sản bị hư hỏng. Ngoài ra, chủ quán không có yêu cầu gì đối với những thiệt hại này nên không xem xét xử lý đối với 03 bị cáo về hành vi “Hủy hoại tài sản”.

Đối với 01 con dao tự chế bị cáo Lâm Nhật P sử dụng để đánh 02 bị hại, kết quả điều tra vụ án Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H không thu giữ được tang vật nên không có cơ sở để trưng cầu giám định Cơ quan chuyên môn có thẩm quyền để xác định có phải là “*Dao có tính sát thương cao*” được quy định tại khoản 6 Điều 2 Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ ngày 29-6-2024, để làm căn cứ xử lý đối với các bị cáo về hành vi Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng. Do vậy, tiếp tục xác minh làm rõ có căn cứ xử lý sau.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo:

- Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.
- Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, 2025.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh K 03 (ba) năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Thời hạn tù được tính từ ngày 20 tháng 9 năm 2025.

2. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, 2025; Điều 115, khoản 1 Điều 119, Điều 177 Luật Tư pháp người chưa thành niên.

Xử phạt: Bị cáo Lâm Nhật P 18 (mười tám) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Thời hạn tù được tính từ ngày 25 tháng 9 năm 2025.

3. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Thời hạn tù được tính từ ngày 25 tháng 9 năm 2025.

4. Về xử lý vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Lưu theo hồ sơ 03 chiếc đĩa DVD lưu trữ video ghi nhận vụ việc.

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố hình sự; Điều 23 Nghị số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Thanh K, Lâm Nhật P, Nguyễn Văn T mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án; đối với những người có quyền kháng cáo nhưng vắng mặt tại phiên tòa, thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND thành phố Hồ Chí Minh;
- PC 10 Công an TP. Hồ Chí Minh;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. Hồ Chí Minh.
- Sở Tư pháp TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND Khu vực 11, TP. Hồ Chí Minh;
- Thi hành án dân sự TP. Hồ Chí Minh;
- Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Thị Huê